TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 07 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 433/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1983; Địa chỉ: 41 L Đ, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng.
- Bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1991; Địa chỉ: thôn Đ H, xã H C, huyện H V, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L kết hôn với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 130 ngày 03/10/2012). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông Đ và bà L về chung sống tại 41 L Đ, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung đến đầu năm 2020 ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp,vợ chồng không có trách nhiệm với nhau dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Xét thấy, ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Đ và bà L đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L có 03 con chung tên là Nguyễn Lê Uyên Nhã - Sinh ngày 07 tháng 12 năm 2012, Nguyễn Lê Gia Bảo - Sinh ngày 24 tháng 7 năm 2015 và Nguyễn Lê Quỳnh Như - Sinh ngày 10 tháng 6 năm 2018. Ly hôn vợ chồng thống nhất thoả thuận bà L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Uyên Nhã cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Gia Bảo và Nguyễn Lê Quỳnh Như cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Ông ông Đ và bà L tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

Bên không nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[3] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L: Bà Lê Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Lê Uyên Nhã - Sinh ngày 07 tháng 12 năm 2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Quang Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Lê Gia Bảo - Sinh ngày 24 tháng 7 năm 2015 và Nguyễn Lê Quỳnh Như - Sinh ngày 10 tháng 6 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0008580 ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Quang Đ và bà Lê Thị Mỹ L đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường H X;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhớ